

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 109/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Cục trưởng Cục Quản lý công sản, Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí, Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm, Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán, Cục trưởng Cục Quản lý giá, Cục trưởng Cục Thuế, Cục trưởng Cục Hải quan, Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước, Cục trưởng Cục Thống kê, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số khoản của Điều 2 Quyết định số 366/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 như sau:

“8. Về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Chủ trì giúp Bộ thực hiện nhiệm vụ là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo phòng, chống lãng phí;

b) Chủ trì xây dựng Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và hướng dẫn việc tổ chức thực hiện;

c) Giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính tổng hợp, xây dựng báo cáo của Chính phủ về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong phạm vi cả nước trình Chính phủ để báo cáo Quốc hội;

d) Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kiểm tra và xử lý vi phạm việc chấp hành, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ Tài chính theo quy định pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

đ) Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tài chính.”.

2. Bổ sung khoản 11a vào sau khoản 11 như sau:

“11a. Về theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện kiến nghị, quyết định xử lý về tài chính của Kiểm toán Nhà nước, cơ quan thanh tra, cơ quan cảnh sát điều tra

a) Chủ trì rà soát, theo dõi, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ trong việc tổ chức triển khai thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị, quyết định xử lý về tài chính của cơ quan thanh tra, cơ quan cảnh sát điều tra;

b) Chủ trì rà soát, theo dõi, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ trong việc triển khai thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ, cơ quan cảnh sát điều tra liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách tài chính thuộc trách nhiệm chủ trì của Bộ Tài chính; báo cáo Bộ các vướng mắc hoặc chưa thống nhất về các kiến nghị xử lý liên quan đến hoàn thiện cơ chế, chính sách (nếu có) trong quá trình rà soát, đối chiếu số liệu, kiến nghị của cơ quan Kiểm toán Nhà nước.”.

3. Bãi bỏ điểm b khoản 12.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 368/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Bộ Tài chính (được sửa đổi bởi Quyết định số 1016/QĐ-BTC ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 như sau:

“1. Văn phòng Bộ Tài chính (sau đây gọi tắt là Văn phòng Bộ) là đơn vị thuộc Bộ Tài chính, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính chỉ đạo, điều phối, theo dõi, đôn đốc các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ thực hiện quy chế làm việc, các chương trình, kế hoạch công tác của Bộ; tham mưu và tổ chức thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo, thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành, điều phối chương trình làm việc của Lãnh đạo Bộ; tổ chức thực hiện công tác báo chí truyền thông và lịch sử truyền thống; thực hiện chức năng quản lý

nhà nước về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực; công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính; công tác văn thư, lưu trữ, thư viện, công tác bảo vệ bí mật nhà nước; thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản, kế toán, hành chính, quản trị, phục vụ, an toàn và an ninh của Cơ quan Bộ Tài chính.”.

2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 2 như sau:

a) Bổ sung khoản 7a vào sau khoản 7 như sau:

“7a. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính;

b) Đầu mối tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật;

c) Giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; tổng hợp, báo cáo kết quả công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật;

d) Giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.”;

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 9 như sau:

“9. Thực hiện công tác pháp chế theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Thực hiện kiểm tra về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; công tác bảo vệ bí mật nhà nước; công tác văn thư, lưu trữ, thư viện; công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng, thẩm quyền quản lý của Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật.”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều 4 như sau:

“d) Ký các văn bản hướng dẫn, kiểm tra và yêu cầu các tổ chức, đơn vị thực hiện đúng các quy định của nhà nước và của Bộ Tài chính về chương trình, kế hoạch công tác chuyên môn; công tác thông tin truyền thông; bảo vệ bí mật nhà nước; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, công tác văn thư, lưu trữ, thư viện, cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính;”.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 370/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý công sản

1. Thay thế từ “Thanh tra” bằng từ “Kiểm tra” tại khoản 11 Điều 2.
2. Thay thế cụm từ “Phòng Thanh tra” bằng cụm từ “Phòng Kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính” tại khoản 1 Điều 3.

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 372/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí

1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 2 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 11 như sau:

“11. Thực hiện kiểm tra chuyên ngành, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm hành chính trong thực hiện các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về chính sách thuế, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật.”;

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 13 như sau:

“13. Được yêu cầu các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ và cơ quan liên quan cung cấp số liệu, tài liệu phục vụ cho việc quản lý, kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm hành chính và nghiên cứu, xây dựng chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về chính sách thuế, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật.”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 4 như sau:

“c) Có thẩm quyền ký văn bản tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí theo kế hoạch hoặc phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.”.

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 373/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 2 như sau:

“6. Kiểm tra doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.”.

2. Thay thế cụm từ “Phòng Thanh tra, kiểm tra” bằng cụm từ “Phòng Kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo” tại khoản 1 Điều 3.

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 374/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 2 như sau:

“7. Thực hiện giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán theo quy định của pháp luật.”.

2. Thay thế cụm từ “Phòng Thanh tra, kiểm tra” bằng cụm từ “Phòng Quản lý, giám sát kế toán các định chế tài chính” tại khoản 1 Điều 3.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 375/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý giá

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 2 như sau:

“7. Về kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá

a) Trình Bộ Tài chính quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá; Kiểm tra việc chấp hành pháp luật và xử lý vi phạm pháp luật về giá, thẩm định giá theo chức năng, lĩnh vực, phạm vi quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

b) Thực hiện giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá, thẩm định giá thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.”.

2. Thay thế cụm từ “Phòng Thanh tra, Kiểm tra” bằng cụm từ “Phòng Kiểm tra chuyên ngành về giá” tại khoản 1 Điều 3.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 2 như sau:

“8. Kiểm tra chuyên ngành thuế, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định pháp luật; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm pháp luật về thuế và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.”.

2. Thay thế cụm từ “Ban Thanh tra, kiểm tra” bằng cụm từ “Ban Kiểm tra” tại khoản 1 Điều 3.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 382/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 2 như sau:

“9. Kiểm tra chuyên ngành, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm pháp luật hải quan; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng tài sản, kinh

phí được giao theo quy định của pháp luật.”.

2. Thay thế cụm từ “Ban Thanh tra - Kiểm tra” bằng cụm từ “Ban Kiểm tra” tại khoản 1 Điều 3.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 383/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Dự trữ Nhà nước

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 2 như sau:

“9. Kiểm tra chuyên ngành về dự trữ quốc gia theo quy định của pháp luật; thực hiện công tác kiểm tra nội bộ; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm pháp luật về dự trữ quốc gia.”.

2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 3 như sau:

a) Thay thế từ “Thanh tra” bằng cụm từ “Ban Kiểm tra chuyên ngành” và thay thế cụm từ “từ điểm đ đến điểm g” bằng cụm từ “tại điểm e và điểm g” tại khoản 1;

b) Bỏ cụm từ “, Thanh tra” tại khoản 3.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 384/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê

1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 2 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 15 như sau:

“15. Tổ chức thực hiện kiểm tra chuyên ngành thống kê; phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về thống kê.”;

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 18 như sau:

“18. Thực hiện công tác pháp chế; cải cách hành chính, chuyển đổi số; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thống kê; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm tra, kiểm soát nội bộ; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính.”.

2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 3 như sau:

a) Thay thế từ “Thanh tra” bằng cụm từ “Ban Kiểm tra” tại điểm m khoản 1;

b) Bỏ cụm từ “, Thanh tra” tại khoản 1 và điểm b khoản 4.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 385/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức

năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 15 Điều 2 như sau:

“15. Kiểm tra chuyên ngành; kiểm tra, kiểm toán nội bộ; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi quản lý nhà nước của Kho bạc Nhà nước; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng tài sản, kinh phí được giao theo quy định của pháp luật.”.

2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 3 như sau:

a) Thay thế cụm từ “Thanh tra Kho bạc Nhà nước” bằng cụm từ “Ban Kiểm tra, kiểm toán nội bộ” và thay thế cụm từ “từ điểm e đến điểm k” bằng cụm từ “tại điểm e, điểm g, điểm h, điểm k” tại khoản 1;

b) Bãi bỏ cụm từ “, Thanh tra” tại điểm b khoản 3.

Điều 13. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 391/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 1733/QĐ-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

1. Thay thế cụm từ “thanh tra chuyên ngành về đóng” bằng cụm từ “kiểm tra chuyên ngành về lĩnh vực” tại khoản 1 Điều 1.

2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 2 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 như sau:

“a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về quy trình, thủ tục, chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện việc giải quyết chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật; thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật; ban hành các văn bản cá biệt và văn bản quản lý nội bộ của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định quản lý về hoạt động kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế;”;

b) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 5 như sau:

“c) Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, đơn giản, thuận tiện cho người tham gia và thụ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội; thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật;”;

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau:

“6. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm

thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.”

3. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 3 như sau:

a) Thay thế cụm từ “Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam” bằng cụm từ “Ban Kiểm tra” và thay thế cụm từ “từ điểm k đến điểm o” bằng cụm từ “từ điểm l đến điểm o” tại khoản 1;

b) Bỏ cụm từ “, Thanh tra” tại khoản 4.

Điều 14. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 06 năm 2025.

2. Quyết định số 367/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Bộ Tài chính hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính căn cứ quy định tại Quyết định này và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan sửa đổi, bổ sung, thay thế các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

4. Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Cục trưởng Cục Quản lý công sản, Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí, Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm, Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán, Cục trưởng Cục Quản lý giá, Cục trưởng Cục Thuế, Cục trưởng Cục Hải quan, Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước, Cục trưởng Cục Thống kê, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Chánh Thanh tra Bộ Tài chính và Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*WS*

Nơi nhận:

- Như Điều 14;
- VP Đảng ủy, Công đoàn;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCCB (*12* b). *OK*



Nguyễn Văn Thắng